

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ RIỀNG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HSST

Ngày: 04/8/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Khuyển

Ông Nguyễn Sỹ Luận

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Chu Ngọc Phú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2023/HSST ngày 14 tháng 6 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Q**, sinh ngày 29/01/2003 tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Thôn 01, xã Q, huyện R, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm: 1968 và bà Mai Thị K, sinh năm: 1970; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo có 03 chị em ruột. Bị cáo là út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại cho đến nay “có mặt tại phiên tòa”.

***\* Bị hại:***

1/ Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1966

2/ Bà Mai Thị K, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: Thôn 01, xã Q, huyện R, tỉnh Bình Phước

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 27/9/2020, ông Nguyễn Văn K và vợ là bà Mai Thị K đi cao mủ cao su tại rẫy cao su gần nhà. Lúc này, Nguyễn Ngọc Q là con trai của ông K, bà K thức dậy đi sang phòng ngủ của bà K thì không thấy bà K ở trong phòng. Tại đây, Q lục tìm hai ngăn tủ ở đầu giường ngủ của bà K nhưng không phát hiện tài sản gì. Q tiếp tục đi sang phòng ngủ của ông K mở ngăn tủ trên đầu giường ra thì phát hiện bên trong có tiền mặt và 01 hộp nhựa màu hồng bên trong có 03 chiếc nhẫn, 01 lắc đeo tay và 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng nên Q lấy tiền và hộp nhựa đựng vàng mang đi cất giấu vào trong chiếc giày thể thao và ở bụi cây phía sau nhà mình. Sau đó, Q đi vào nhà nằm ngủ. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, ông K, bà K đi làm về phát hiện bị mất những tài sản trên, nên ông K đến Công an xã Long Hà trình báo.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp các tài sản đã trộm cắp như trên.

Qua kiểm tra, số tiền mà Q lén lút lấy trộm của ông K, bà K là 17.100.000 đồng. Trong hộp đựng vàng gồm có: 01 nhẫn vàng có in chữ “Kim Loan 9999 - 1C” là vàng 9999 có trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn vàng có in chữ “Kim Loan 5P 24K 9999” là vàng 9999 có trọng lượng 05 phân; 01 nhẫn vàng có đính đá 1mm có in chữ số “610” là nhẫn vàng 18 kara có trọng lượng 05 phân, nhẫn có đính đá 1mm; 01 sợi dây chuyền được kết cấu bằng các ống vàng nối lại thành sợi dài 47cm ở đầu dây có ghi chữ “TĐ 980 KL\*30” là vàng 24 kara có trọng lượng 03 chỉ; 01 cái lắc đeo tay là vàng giả.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Số tiền 17.100.000 đồng;
- 01 nhẫn vàng nhẫn có in chữ “Kim Loan 9999 - 1C” là vàng 9999 có trọng lượng 01 chỉ;
- 01 nhẫn vàng có in chữ “Kim Loan 5P 24K 9999” là vàng 9999 có trọng lượng 05 phân;
- 01 nhẫn vàng có đính đá (1mm) có in chữ số “610” là nhẫn 18 kara có trọng lượng 05 phân;

- 01 dây chuyền được kết cấu bằng các ống vàng nối lại thành sợi dài 47cm ở đầu dây có ghi chữ “TĐ 980 KL\*30” là vàng 24 kara có trọng lượng 03 chỉ;
- 01 cái lắc đeo tay là vàng giả;
- 01 sổ hộ khẩu số 100064577, hồ sơ hộ khẩu số 777 cấp ngày 20-8-2020 Công an xã Long Hà cấp mang tên Nguyễn Văn K;
- 01 giấy CMND số 285901563 cấp ngày 30/9/2019 do Công an tỉnh Bình Phước cấp mang tên Nguyễn Ngọc Q thôn 5B, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước;
- 01 giấy khai sinh (bản sao) photo số 74 cấp ngày 25-3-2003 Ủy ban nhân dân xã Long Hà mang tên Nguyễn Ngọc Q.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 76/KL-HĐĐG ngày 26-10-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Phú Riềng xác định: Tại thời điểm 27-9-2020:

- + 01 nhẫn vàng 9999 có trọng lượng 1 chỉ, nhẫn có in chữ “Kim Loan 9999 - 1C” có trị giá 5.340.000 đồng
- + 01 nhẫn vàng 9999 có trọng lượng 5 phân, nhẫn có in chữ “Kim Loan 5P 24K 9999” có trị giá 2.660.000 đồng
- + 01 nhẫn vàng 18 kara có trọng lượng 5 phân, nhẫn có đính đá (1mm), nhẫn có in chữ số “610” là 2.002.700 đồng
- + 01 dây chuyền vàng 24 kara có trọng lượng 3 chỉ, dây chuyền được kết cấu bằng các ống vàng nối lại thành sợi dài 47cm ở đầu dây có ghi chữ “TĐ (980) KL\*30” có trị giá 15.960.000 đồng.

Tổng giá trị của tài sản sau khi định giá là: 25.962.700 đồng.

\*Tại Bản cáo trạng số 04/CTr-Vks ngày 29 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 91 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Ngoài ra còn xử lý về vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên, không có ý kiến tranh luận và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra công an huyện Phú Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, Kiểm sát viên có vi phạm trong việc lập hồ sơ vụ án: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm số tiền 17.100.000 đồng và 03 chiếc nhẫn, 01 lắc đeo tay và 01 sợi dây chuyền vàng. Tuy nhiên đối với 03 chiếc nhẫn, 01 lắc đeo tay và 01 sợi dây chuyền vàng Cơ quan điều tra chưa tiến hành trưng cầu giám định theo quy định tại Điều 206 Bộ luật hình sự mà đã tiến hành định giá và trả vật chứng cho người bị hại là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Quá trình điều tra, truy tố có những vi phạm, Tòa án đã trả điều tra bổ sung nhưng Viện kiểm sát không khắc phục được. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng vì vậy Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá chứng cứ và nhận định theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã xác định được: Do muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 27/9/2020, bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn K và bà Mai Thị K tại thôn 1, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước số tiền 17.100.000đ (Mười bảy triệu một trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ,

gây mất an ninh trật tự tại địa phương, hoang mang trong quần chúng nhân dân nơi bị cáo thực hiện việc phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Bị cáo lợi dụng sơ hở của người bị hại để thực hiện hành vi chiếm đoạt. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Chương XII của Bộ luật hình sự quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Đối với toàn bộ số vàng mà Cơ quan điều tra thu giữ đã trả lại cho bị hại, đồng thời bị hại cũng đã bán nên Cơ quan điều tra không tiến hành giám định được. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách ra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bị hại ông Nguyễn Văn K và bà Mai Thị K đã nhận lại những tài sản bị mất và không có yêu cầu gì. Đồng thời, ông K, bà K đã viết đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Q nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 17.100.000 đồng; 01 nhẫn vàng nhẫn có in chữ “Kim Loan 9999 - 1C” là vàng 9999 có trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn vàng có in chữ “Kim Loan 5P 24K 9999” là vàng 9999 có trọng lượng 05 phân; 01 nhẫn vàng có đính

đá (1mm) có in chữ số “610” là nhẫn 18 kara có trọng lượng 05 phân; 01 dây chuyền được kết cấu bằng các ống vàng nối lại thành sợi dài 47cm ở đầu dây có ghi chữ “TĐ 980 KL\*30” là vàng 24 kara có trọng lượng 03 chỉ; 01 cái lắc đeo tay là vàng giả. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị Kỷ nên ngày 21-12-2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Riềng đã trả lại cho ông K, bà K nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 sổ hộ khẩu số 100064577, hồ sơ hộ khẩu số 777 cấp ngày 20-8-2020 Công an xã Long Hà cấp mang tên Nguyễn Văn K. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn K nên ngày 30/10/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Riềng đã trả lại cho ông K nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 giấy CMND số 285901563 cấp ngày 30/9/2019 do Công an tỉnh Bình Phước cấp mang tên Nguyễn Ngọc Q thôn 5B, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho Q.

Đối với 01 giấy khai sinh (bản sao) photo số 74 cấp ngày 25/3/2003 Ủy ban nhân dân xã Long Hà mang tên Nguyễn Ngọc Q là tài liệu thể hiện nhân thân của Q, Cơ quan điều tra đã đóng dấu bút lục chuyển theo hồ sơ vụ án, nên không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật và phần hình phạt là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt:**

**Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 90; Điều 91; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Q** 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

## **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Người bị hại không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

## **3. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên trả đối với 01 giấy CMND số 285901563 cấp ngày 30/9/2019 cho Nguyễn Ngọc Q

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Phú Riềng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng)

**4. Án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết án phí, lệ phí bị cáo **Nguyễn Ngọc Q** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

### **Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA tỉnh Bình Phước;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Bình**